TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2017/DS-ST
Ngày: 15-8-2017
V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đặng Thị Ngọc Loan

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đào Thị Giang
2. Bà Trần Thị Quỳnh

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Nguyễn Tấn Phát - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

Ngày 15 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 82/2017/TLST-DS, ngày 04 tháng 5 năm 2017 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2017/QĐXXST-DS giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần V

Địa chỉ trụ sở: Tầng 1-7 T, số 72 phố T, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Anh Nguyễn Hoàng V – sinh năm 1987.

Địa chỉ: Số 16, đường N, phường Q, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. (Theo văn bản ủy quyền ngày 03/4/2017).

- *Bị đơn:* Chị Phạm Thị N, sinh năm 1968

Trú tại: Tổ 1, khu phố 3, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

(Anh V có mặt, chị N vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng thương mại cổ phần V Nguyễn Hoàng V trình bày:

Ngày 23/4/2014, chị Phạm Thị N có ký hợp đồng tín dụng số 20140423-100045-0003 với Ngân hàng TMCP V vay số tiền 18.900.000đ với lãi suất 5%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận tại hợp đồng, chị Phạm Thị N có trách nhiệm thanh toán số tiền 33.157.000đ (gốc 18.900.000đ, lãi 14.257.000đ) trả chậm trong 24 tháng cho Ngân hàng. Trong 23 tháng đầu mỗi

tháng trả cho Ngân hàng số tiền 1.370.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.647.000 đồng, thanh toán vào ngày 01 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 01/6/2014. Bảng kê chi tiết số tiền gốc và tiền lãi chị N phải thanh toán hàng tháng được bên nguyên đơn đính kèm theo bản tự khai.

Thực hiện hợp đồng, chị N đã nhận đủ số tiền và thanh toán cho Ngân hàng 10 lần với tổng số tiền 14.582.000đ (Trong đó, thanh toán nợ gốc là 5.395.950 đồng và tiền lãi là 9.186.050 đồng). Kể từ ngày 28/12/2015, chị N không thanh toán bất cứ khoản nào dù Ngân hàng đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở.

Vì vậy, Ngân hàng TMCP V khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc chị Phạm Thị N trả toàn bộ khoản nợ gốc còn lại: 13.504.050 đồng, còn tiền lãi từ tháng 12/2015 đến ngày Tòa án xét xử vụ án thì Ngân hàng không yêu cầu chị N phải trả.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, bị đơn Phạm Thị N trình bày:

Chị có vay của Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền 18.900.000đ, lãi suất thỏa thuận là 5%/tháng để tiêu dùng cá nhân, thời hạn vay 24 tháng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, chị đã thanh toán cho ngân hàng 14.582.000đ tiền nợ gốc và nợ lãi. Nay ngân hàng khởi kiện yêu cầu chị phải trả số tiền 13.504.050 đồng tiền nợ gốc thì chị đồng ý trả.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tranh chấp giữa các bên là "Tranh chấp hợp đồng tín dụng". Chị Phạm Thị N vay tiền của Ngân hàng với mục đích tiêu dùng cá nhân. Căn cứ khoản 3 Điều 26 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015, tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Tại phiên tòa, chị N vắng mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về nội dung vụ án:

Ngày 23/4/2014, chị Phạm Thị N có ký hợp đồng tín dụng số 20140423-100045-0003 với Ngân hàng TMCP V (VPBank) vay số tiền 18.900.000đ với lãi suất 5%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận tại hợp đồng, chị Phạm Thị N có trách nhiệm thanh toán số tiền 33.157.000đ (gốc 18.900.000đ, lãi 14.257.000đ) trả chậm trong 24 tháng cho Ngân hàng. Trong 23 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 1.370.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.647.000 đồng. Thanh toán vào ngày 01 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 01/6/2014.

Chị N đã nhận đủ số tiền và thanh toán cho Ngân hàng 10 lần với số tiền 14.582.000đ (Trong đó, thanh toán nợ gốc là 5.395.950 đồng và lãi là

9.186.050 đồng). Kể từ ngày 28/12/2015, chị N không thanh toán bất cứ khoản nào cho Ngân hàng.

Nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc chị Phạm Thị N trả toàn bộ khoản nợ gốc còn lại: 13.504.050 đồng.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thấy rằng:

Trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng, chị N không thanh toán gốc lãi cho Ngân hàng như thỏa thuận trong hợp đồng là vi phạm hợp đồng tín dụng đã ký kết. Cả chị N và ngân hàng đều xác định chị còn thiếu Ngân hàng số tiền 13.504.050 đồng. Nay, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu chị thanh toán số tiền nợ gốc trên, không yêu cầu tính tiền nợ lãi, chị N cũng đồng ý thanh toán cho ngân hàng số tiền này. Vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng, buộc chị Phạm Thị N phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền 13.504.050 đồng.

[4] Về án phí: Do yêu cầu của Ngân hàng được chấp nhận nên Ngân hàng không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; Chị Phạm Thị N phải chịu 675.200 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 266, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Áp dụng các Điều 471, 474, 478 Bộ luật Dân sự 2005; Điều 688 Bộ luật Dân sự 2015; Khoản 2 Điều 91 Luật Tổ chức tín dụng năm 2010;

- Áp dụng án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17 tháng 10 năm 2016 và được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Áp dụng Luật Thi hành án dân sự.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần V đối với chị Phạm Thị N về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

- Buộc chị Phạm Thị N phải thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền nợ gốc là 13.504.050 đồng (Mười ba triệu năm trăm lẻ bốn nghìn không trăm năm mươi đồng).

- Kể từ ngày 16/8/2017, chị Phạm Thị N còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 20140423-100045-0003 ngày 23/4/2014 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

2. Về án phí:

- Chị Phạm Thị N phải chịu 675.200 đồng (Sáu trăm bảy mươi lăm ngàn hai trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Ngân hàng thương mại cổ phần V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 358.000 (Ba trăm năm mươi tám nghìn đồng), theo biên lai thu số 005234 ngày 04/5/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom.

3. Báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, người có mặt tính từ ngày tuyên án, người vắng mặt tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục T.H.A. dân sự huyện Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Ngọc Loan